

Tân Hiệp, ngày 27 tháng 9 năm 2017

Số: 64/2017/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 121/2017/TLST- DS ngày 24 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K L

Trụ sở đặt tại: 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường V T V, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn C, chức vụ: Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Trọng Đ – Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Ngân hàng TMCP K L – phòng Giao dịch Tân Hiệp. Theo giấy ủy quyền số: 799/UQ-NHKL ngày 31/5/2017.

Bị đơn: Ông Trần Văn S, sinh năm 1970

Bà Trương Thị X, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: số 131, ấp T T, xã T Đ, huyện T H, tỉnh Kiên Giang.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự thể hiện như sau:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về việc bị đơn vợ chồng ông Trần Văn S, bà Trương Thị X đồng ý trả nợ cho Ngân hàng TMCP K L số tiền là 394.990.221đ (ba trăm chín mươi bốn triệu chín trăm chín mươi nghìn hai trăm hai mươi một đồng). Thời hạn trả nợ là ngày 22/10/2017. Trong đó nợ gốc là 125.000.000đ (một trăm hai mươi lăm triệu đồng), tiền lãi trong hạn là 30.013.889đ (ba mươi triệu không trăm mười ba nghìn tám trăm tám mươi chín đồng), tiền lãi phạt chậm trả tính đến ngày 19/9/2017 là 59.011.332đ (năm mươi chín triệu không trăm mười một nghìn ba trăm ba mươi hai đồng) và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 19/9/2017 là 205.965.000đ (hai trăm lẻ năm triệu chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Sau khi vợ chồng ông Trần Văn S, bà Trương Thị X trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP K L, thì Ngân hàng TMCP K L có nghĩa vụ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: R901910 được UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 31/5/2001, tại tờ bản đồ số 10, thửa đất số 339, 340, diện tích là 13.718 m² do hộ ông Trần Văn S đứng tên trên GCNQSDĐ, phần đất trên tọa lạc tại ấp Thạnh Tây, xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Hết ngày 22/10/2017, nếu vợ chồng ông Trần Văn S, bà Trương Thị X không thực hiện theo thỏa thuận trên thì ngân hàng TMCP K L có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang tiến hành xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: R901910 được UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 31/5/2001, tại tờ bản đồ số 10, thửa đất số 339, 340, diện tích là 13.718 m², phần đất trên tọa lạc tại ấp Thạnh Tây, xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang để thu hồi nợ.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP K L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu vợ chồng ông Trần Văn S, bà Trương Thị X không trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi từ

ngày 20/9/2017 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 0150/HĐTD ngày 01/8/2011 trên số nợ gốc cho đến khi trả nợ xong cho Ngân hàng.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Các đương sự phải nộp án phí bằng: $(394.990.221đ \times 5\%) \times 50\% = 9.874.755đ$ tính tròn là 9.875.000đ (chín triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), nhưng vợ chồng ông Trần Văn S, bà Trương Thị X tự nguyện nộp số tiền là 9.875.000đ (chín triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP K L số tiền là 10.082.996đ (mười triệu không trăm tám mươi hai nghìn chín trăm chín mươi sáu đồng) theo biên lai thu số 0007593 ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự.
- VKSND huyện Tân Hiệp
- Lưu Hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nông Đình Đoài